

Số: 111/2022/QĐST- HNGĐ

Quỳnh Lưu, ngày 23 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 187/2022/TLST- HNGĐ, ngày 13 tháng 6 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Đình H, sinh năm 1991

Bị đơn: Chị Trần Thị H1, sinh năm 1991

Cùng nơi cư trú: Xóm 17, xã Qu V, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Đình H và chị Trần Thị H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con: Giao con chung Nguyễn Trần Ph, sinh ngày 01/7/2020 cho chị Trần Thị H được trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Đình H1 cấp dưỡng nuôi con cùng chị H mỗi tháng 1.500.000 (Một triệu năm trăm nghìn) đồng, kể từ tháng 6/2022 đến khi con đủ 18 tuổi trưởng thành.

Anh Nguyễn Đình H1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản: Anh H1, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh Nguyễn Đình H thỏa thuận chịu cả 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm và phải chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Được khấu trừ trong số tiền anh đã nộp tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0007846 ngày 13/6/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh lưu;
- Tòa án tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Th L
- Huyện Thanh Chương (Nơi ĐKKH 2020)
- Lưu Hồ sơ;

THẨM PHÁN

Lê Thị Hải Yến